|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG TỈNH HÀ NAM**  Bản án số: 95/2022/HS-ST Ngày 29-11-2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Kiên. Bà Lê Thị Kiểm.

* ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Toàán nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị PH Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với:

* *Các bị cáo:*

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Lê Thị Th; vợ Nguyễn Thị B (Đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/01/2020, Công an huyện T2, tỉnh B xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 17/02/2020 đã thi hành nộp phạt xong; tạm giữ ngày 27/7/2022, tạm giam ngày 05/8/2022 đến nay; có mặt.
2. Nguyễn Duy V, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 1, xã Th2, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Ch và bà Trịnh Thị L; vợ Lê Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 05/8/2022; có mặt.
   * *Bị hại:* Công ty cổ phần tH mại tổng hợp V. Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Ph, xã Ph1, thành phố Th1, tỉnh Th2. Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thị Đ, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt C, sinh năm 1990 - Trưởng phòng kinh doanh. Trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
   * *Người làm chứng:* Chị Vũ Thị Gi, sinh năm 1990. Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1976. Đều vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là lái xe theo hợp đồng của công ty Cổ phần tH mại tổng hợp V, địa chỉ: Khu tập thể vật tư thôn Ch, xã B, huyện Th, thành phố Hà Nội. Theo sự điều động và giao nhiệm vụ của công ty, khoảng 09 giờ ngày 26 tháng 7 năm 2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô BKS 29C-350.14 đến kho xăng dầu công ty TNHH dầu khí H tại thôn 1, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam nhận 7.414 lít dầu Diesel để vận chuyển đến cửa hàng xăng dầu Th3 là chi nhánh của Công ty V tại tỉnh H3. Đến 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô BKS 29C-350.14 chở dầu Diesel đến cửa hàng xăng dầu Th3 tại tỉnh H3 gặp chị Phạm Thị H1, sinh năm 1976 là kế toán của cửa hàng, chị H1 kiểm tra phiếu xuất kho và xác nhận kẹp chì họng xả của téc chứa dầu trên xe ô tô BKS 29C-

350.14 còn nguyên vẹn. Sau đó, chị H1 cho T bơm 7.414 lít dầu Diesel từ téc ô tô BKS 29C-350.14 sang bể chứa dầu của cửa hàng. Quá trình bơm dầu vào bể, thấy chị H1 đi ra khỏi cửa hàng, T nảy sinh ý định lấy dầu Diesel của công ty mang bán lấy tiền nên đã ngắt van, không bơm hết số lượng dầu trong téc chứa. Sau đó, T gọi điện cho chị H1, nói: “Em bơm hết rồi đấy”, chị H1 nói: “Bơm xong thì em về đi”. T điều khiển xe ô tô BKS 29C-350.14 chở 240 lít dầu Diesel còn lại trong téc về bãi xe của công ty Việt Hà. Sáng ngày 27/7/2022, T được phân công đến kho xăng dầu H để nhận dầu Diesel. Trên đường đi đến công ty TNHH dầu khí H, T gọi điện thoại cho Nguyễn Duy V và nói: “Hôm nay em có ít dầu, anh mua không?”. Vì trước đó V đã 2-3 lần mua dầu của T, mỗi lần mua từ 20 lít đến 30 lít, giá bán thấp hơn giá thị trường thời điểm bán là

4.000đồng/lít không có hóa đơn nên V biết số dầu Diesel T bán cho V là do phạm tội mà có, nhưng do hám lợi nên V đồng ý, nói: “Có, 21.000đồng/lít”. V hẹn T đến bãi đất trống của gia đình ông Đinh Văn B ở thôn 1, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để tiến hành mua bán dầu. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô BKS 29C-350.14 đến điểm hẹn, V điều khiển xe mô tô không biển số kéo theo xe lôi tự chế chở 15 chiếc can nhựa, loại dung tích 20 lít, kèm theo 01 ống chụp đầu xả, 01 ống nhựa nối ống chụp, 01 phễu kim loại,

01 thùng nhựa dạng thùng sơn. Khi gặp nhau, T và V tiến hành xả dầu từ téc xe ô tô cho vào các can nhựa do V mang đến. Khi T và V đang xả dầu đến can thứ 5 thì bị đội tuần tra Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Thu giữ tại hiện trường 01 xe ô tô tải, loại xe xitéc chở xăng BKS 29C-350.14; 01 xe mô tô không biển số, phía sau gắn xe lôi tự chế; 12 can nhựa loại dung tích 20 lít, bên trong mỗi can đều chứa dung dịch dầu Diesel, tổng dung tích 240 lít (07 can được hút từ trong téc dầu của xe ô tô BKS 29C-350.14); 01 phễu kim loại; 01 ống chụp đầu xả và 01 ống nhựa nối ống chụp; 03 vỏ can nhựa, loại dung tích 20 lít; 01 thùng nhựa, loại thùng sơn. Thu giữ của Nguyễn Văn T 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 139376; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số EA 0763190; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 21BB 210468191; 01 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy số 1340273; 01 CCCD số 001083029497; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen. Thu giữ của Nguyễn Duy V số tiền 4.025.000đồng và 01 điện thoại di động Redmi Note 10. Khám xét khẩn cấp, thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Duy V 700 lít dầu Diesel chứa trong 04 phi nhựa màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 5015/KL-KTHS ngày 02/8/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Chất lỏng trong 10 can nhựa dung tích 05 lít (Ký hiệu từ M1 đến M10) gửi giám định là dầu Diesel. Hiện tại, Viện khoa học hình sự không đủ điều kiện giám định chất lỏng trong các mẫu có phải lấy ra cùng bể chứa mẫu so sánh hay không.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2022 kết luận: Tại thời điểm ngày 27/7/2022: 240 lít dầu Diesel có giá 25.340đồng/lít thành tiền là 6.081.000đồng; 700 lít dầu Diesel có giá 25.340đồng/lít thành tiền là 17.738.000đồng.

Cáo trạng số 93/CT-VKS-KB ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tham ô tài sản" quy định khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Duy V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 353; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo T).

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo V)

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135 ; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tham ô tài sản". Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 27/7/2022. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung, không áp dụng đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô không biển số, số khung: VKVDCG043HG101104, số máy VLFKV1P50FMG-3\*3F401104\*,

phía sau xe lôi tự chế kim loại, có hai bánh; số tiền 4.025.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10, vỏ màu xám; 700 lít dầu Diesel đựng trong 04 phi nhựa màu xanh. Tịch thu tiêu hủy 15 vỏ can nhựa; 01 phễu kim loại; 01 ống chụp đầu xả kim loại; 01 ống nhựa nối với ống chụp; 01 thùng nhựa (loại thùng sơn) không có nắp đậy. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy chứng nhận huấn huyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy số 1340273 và 01 căn cước công dân số 001083029497 đều mang tên Nguyễn Văn T. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Duy V nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo, luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Duy V khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người người làm chứng, vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Ngày 26/7/2022, Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội là lái xe theo hợp đồng, được công ty cổ phần tH mại tổng hợp V phân công, giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô BKS 29C-350.14 quản lý, vận chuyển 7.414 lít dầu Diesel đến cửa hàng xăng dầu Th, chi nhánh của Công ty V tại thị trấn M, huyện T, tỉnh H. Trong lúc bơm xả dầu, lợi dụng chị Phạm Thị H1 là kế toán

cửa hàng xăng dầu Th không để ý trong việc giám sát bơm xả 7.414 lít dầu Diesel từ téc ô tô BKS 29C-350.14 sang bể chứa của cửa hàng. T đã không bơm hết, bớt lại 240 lít dầu Diesel trị giá 6.081.600đồng để chiếm đoạt. Đến sáng ngày 27/7/2022, T đã thỏa thuận bán cho Nguyễn Duy V, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 1, xã Th1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với giá 21.000đồng/lít. Nguyễn Duy V biết 240 lít dầu Diesel của Nguyễn Văn T là do phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 55 phút ngày 27/7/2022, khi T đang thực hiện hành vi bơm số dầu trên vào các can nhựa để bán cho V thì bị Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tham ô tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nguyễn Duy V đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt quy tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi mua bán dầu Diesel trước khi bị bắt quả tang của Nguyễn Văn T và Nguyễn Duy V, các bị cáo đều không nhớ chính xác đã bao nhiêu lần, lượng dầu là bao nhiêu, được bao nhiêu tiền nên không có căn cứ xử lý về hành vi mua bán số dầu trước đó.

Hành vi phạm tội của bị cáo T đã trực tiếp xâm hại sự hoạt động đúng đắn của Công ty cổ phần thương mại tổng hợp V1 và quan hệ sở hữu nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo V không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật XHCN mà còn xâm phạm đến hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vai trò bị cáo độc lập nhau trong vụ án.

1. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 16/01/2020 công an huyện

T, tỉnh B xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn T, bị cáo T có ông nội là ông Nguyễn Văn H4 được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương hạng nhì, hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về hình phạt:
   * Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo T bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm chung. Đối với bị cáo V cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.
   * Hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo T là lái xe theo hợp đồng có thời hạn; bị cáo V không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.
2. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô BKS 29C-350.14; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29139376; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số EA 0763190; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 21BB 210468191; 240 lít dầu Diesel thu tại hiện trường đều là tài sản hợp pháp của công ty cổ phần thương mại tổng hợp V chi nhánh tại Hà Nội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã xử lý trả lại cho công ty nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Đối với 01 giấy chứng nhận huấn huyện nghiệp vụ PCCC số 1340273 và 01 căn cước công dân số 001083029497 đều mang tên Nguyễn Văn T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo T. Đối với 15 vỏ can nhựa loại can có dung tích 20 lít; 01 phễu kim loại; 01 ống chụp đầu xả; 01 ống nhựa nối ống chụp; 01 thùng nhựa loại thùng sơn đều là tài sản của Nguyễn Duy V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô không biển số, phía sau xe lôi tự chế kim loại, có hai bánh là pH tiện bị cáo V sử dụng để đi mua dầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu đen là tài sản của bị cáo T và 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 10 là tài sản của bị cáo V, các bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán dầu nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 4.025.000đồng thu của Nguyễn Duy V mang đi với mục đích trả tiền mua dầu nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với 700 lít dầu Diesel đựng trong 04 phi nhựa màu xanh thu tại chỗ ở của Nguyễn Duy V, quá trình điều tra V khai nhận mua dầu của nhiều lái xe khác nhau, ở nhiều thời điểm khác nhau do vậy không xác định được 700 lít dầu trên V mua của ai, không xác định được nguồn gốc số dầu Diesel cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã ra Quyết định xử lý hành chính.
3. Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần thương mại tổng hợp V đã nhận lại các tài sản của công ty do cơ quan điều tra giao trả và không có ý kiến đề nghị gì nên không đặt ra xem xét.
4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 353; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo T).

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo V)

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm b, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tham ô tài sản". Bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 27/7/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy V cho Uỷ ban nhân xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô không biển số, số khung: VKVDCG043HG101104, số máy VLFKV1P50FMG- 3\*3F401104\*, phía sau xe lôi tự chế kim loại, có hai bánh; số tiền 4.025.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10, vỏ màu xám; 700 lít dầu Diesel đựng trong 04 phi nhựa màu xanh. Tịch thu tiêu hủy 15 vỏ can nhựa; 01 phễu kim loại; 01 ống chụp đầu xả kim loại; 01 ống nhựa nối với ống chụp; 01 thùng nhựa (loại thùng sơn) không có nắp đậy. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy chứng nhận huấn huyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy số 1340273 và 01 căn cước công dân số 001083029497 đều mang tên Nguyễn Văn T (Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng và Ủy nhiệm chi ngày 04/11/2022).
2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Duy V mỗi bị cáo phải chịu

200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

1. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ

ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh Hà Nam; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
* VKSND tỉnh Hà Nam;
* VKSND huyện Kim Bảng;
* Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
* Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
* Công an huyện Kim Bảng;
* Các bị cáo;
* Bị hại;
* Lưu HS,VP. **Bùi Thị Nguyệt**